

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày: 24-10-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH T**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Thế Vinh và bà Dương Hạ Uyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trần Nhất Nam, Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh T tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Lợi – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2022/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 10/2022/HSST-QĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Bá B (Tên gọi khác: không có), sinh ngày 10/7/1992 tại tỉnh T; Nơi cư trú: Số nhà 246 đường Đ, Tổ 1, phường T, thị xã H, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Bá H, sinh năm 1950 và bà Trần Thị E, sinh năm: 1952; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: 02 tiền sự:

- Ngày 09/6/2021 bị Công an thị xã H, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 09/6/2021 bị Công an huyện P, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Nguyễn Bá B hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “tạm giam” từ ngày 01/7/2022 cho đến nay.

2. Nguyễn Đức L (Tên gọi khác: không có), sinh ngày 23/11/1995 tại tỉnh T; Nơi cư trú: Số nhà 159 đường T, phường A, thành phố H, tỉnh T; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Q, sinh năm 1974 và bà Lê Thị L, sinh năm: 1972; Vợ: Nguyễn Thị Khánh H, sinh năm 1997; Con: 01 con, sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 31/12/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh T tuyên 1 năm 9 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngày 07/8/2016 bị Tòa án tỉnh T tuyên 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 06/9/2019 bị Công an thành phố H, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm phạm sức khỏe người khác”.

Bị cáo Nguyễn Đức L hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “tạm giam” từ ngày 08/6/2022 cho đến nay.

Bị hại:

Anh Huỳnh Xuân N, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn T, xã P, huyện P, tỉnh T. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Khánh H, sinh năm 01/10/1997; Trú tại: Số nhà 159 đường T, phường A, thành phố H, tỉnh T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 12/4/2022, Nguyễn Đức L trực tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 75F1-851.95 (là tài sản chung của vợ chồng, của L và chị Nguyễn Thị Khánh H, sinh ngày: 01/10/1997, trú tại: Số nhà 159 đường T, phường A, thành phố H, tỉnh T) chở theo sau Nguyễn Bá B đi từ phường T, thị xã H về xã Phú A, huyện P để mua ốc ăn. Khi đi ngang nhà anh Huỳnh Xuân N (sinh năm: 1988, trú tại: thôn T, xã P, huyện P, tỉnh T), B phát hiện trước cổng nhà anh N có treo 01 (một) lồng chim phía trên phủ khăn vải, bên trong có 01 (một) con chim chào mào nên nảy sinh ý định trộm cắp về để nuôi. B nói với L: “Con chim nỳ hót hay, để tau lấy về nuôi”, nghe vậy L đồng ý. L dừng xe trước nhà anh N, B xuống xe đi tới vị trí treo lồng chim lén lút lấy trộm lồng chim và chim Chào Mào, sau đó đi ra vị trí L đứng đợi sẵn và cả hai tẩu thoát.

Sau đó, L chở B về nhà anh Nguyễn Bá Q (sinh năm: 1980, trú tại: Thôn L, xã T, thị xã H, tỉnh T - là anh ruột của Nguyễn Bá B) ăn nhậu và gửi lồng chim nhà anh Q.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã tiến hành điều tra, làm rõ hành vi trộm cắp của L và B. Nguyễn Đức L đã khai nhận hành vi trộm cắp trên và giao nộp lại toàn bộ tài sản trộm cắp được, còn Nguyễn Bá B sau khi thực hiện hành vi trộm cắp đã bỏ đi khỏi địa phương đến ngày đến 01/7/2022 thì ra đầu thú tại Công an huyện Ph.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG, ngày 14/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự P kết luận giá trị tài sản cần định giá gồm: 01 (một) lồng chim bằng khung gỗ, song bằng nan tre có kích thước: 40 x 50 x 50 cm; 01 (một) con chim Chào mào; 01 (một) khăn trùm vải có hoa. Tổng cộng: 4.700.000 đồng (bốn triệu bảy trăm ngàn đồng).

** Vật chứng thu giữ gồm:*

- 01 (một) con chim Chào Mào (tình trạng bình thường).
- 01 (một) cái lồng chim bằng gỗ và nan tre có kích thước 40 cm x 50 cm x 50 cm.
- 01 (một) khăn trùm bằng vải hoa.
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại AirBlade, màu Bạc – xanh – Đen, biển kiểm soát: 75F1-851.95.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã xử lý:

- Trả lại 01 (một) con chim Chào Mào; 01 (một) cái lồng chim bằng gỗ và nan tre có kích thước 40 cm x 50 cm x 50 cm; 01 (một) khăn trùm bằng vải hoa cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Huỳnh Xuân N.
- Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 75F1-851.95 hiện đang tiếp tục tạm giữ để xử lý theo đúng quy định pháp luật.

** Về dân sự:*

Bị hại là anh Huỳnh Xuân N đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất trộm, có đơn bãi nại cho các bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSPV ngày 19/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh T đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá B và Nguyễn Đức L về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 01 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Bá B và Nguyễn Đức L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Phú Vang đã truy tố.

- Đại diện viện kiểm sát huyện P giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, xem xét tính chất, mức độ nghiêm trọng và hậu quả đối với hành vi của bị cáo; trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 01 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá B và Nguyễn Đức L phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo Nguyễn Bá B và Nguyễn Đức L từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Huỳnh Xuân N đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất trộm, có đơn bãi nại cho các bị can và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu $\frac{1}{2}$ giá trị của 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 75F1-851.95 và trả lại $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Khánh H.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 12/4/2022, tại thôn Triều Thủy, xã Phú An, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Bá B và Nguyễn Đức L lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong quản lý tài sản đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) con chim Chào Mào; 01 (một) cái lồng chim bằng gỗ và nan tre có kích thước 40 cm x 50 cm x 50 cm; 01 (một) khăn trùm bằng vải hoa của anh Huỳnh Xuân N với giá trị tài sản là 4.700.000 đồng (bốn triệu bảy trăm ngàn đồng). Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy, Viện kiểm sát huyện P truy tố các bị cáo theo khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017 và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Bá Q là người giữ hộ lồng chim và chim Chào Mào, Q không biết đó là tài sản do B và L trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị Khánh H quá trình bị cáo Lập sử dụng xe mô tô 75F1-851.95 để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chị H không biết nên không có cơ sở để xử lý.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đây là vụ án có nhiều người cùng thực hiện tội phạm, nhưng đồng phạm giản đơn không có sự cấu kết tổ chức phức tạp. Trong đó, Nguyễn Bá B là người khởi xướng và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên có vai trò là người thực hành. Nguyễn Đức L đồng ý hỗ trợ thực hiện tội phạm nên có vai trò là người giúp sức.

Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Bị cáo Nguyễn Bá B và Nguyễn Đức L không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Bá B và Nguyễn Đức L được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là “thành khẩn khai báo”, “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại”, bị cáo Nguyễn Bá B là người phạm tội

đầu thú, hai bị cáo đều được người bị hại bãi nại được quy định tại điểm h, s khoản 01, khoản 02 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Bá B có 02 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa nhưng bị cáo không chịu rèn luyện tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Đối với bị cáo Nguyễn Đức L có nhân thân xấu nhiều lần bị xử phạt về hành vi cố ý gây thương tích, trộm cắp tài sản và xâm phạm sức khỏe của người khác nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục vi phạm. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội để có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện P là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) con chim Chào Mào; 01 (một) cái lồng chim bằng gỗ và nan tre có kích thước 40 cm x 50 cm x 50 cm; 01 (một) khăn trùm bằng vải hoa. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là anh Huỳnh Xuân N. Việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 75F1-851.95, Hội đồng xét xử nhận thấy đây là tài sản chung của bị cáo Nguyễn Đức L và chị Nguyễn Thị Khánh H. Bị cáo L đã sử dụng tài sản là xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công $\frac{1}{2}$ giá trị tài sản và trả lại $\frac{1}{2}$ giá trị tài sản của chiếc xe trên cho chị Nguyễn Thị Khánh H.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào điểm khoản 01 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá B và Nguyễn Đức L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng vào khoản 01 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Bá B 10 (Mười) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 01/7/2022.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức L 07 (Bảy) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 08/6/2022.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công $\frac{1}{2}$ giá trị của 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda Airblade màu Bạc – Xanh – Đen Biển kiểm soát 75F1-85195 và trả lại $\frac{1}{2}$ giá trị của xe mô tô trên cho chị Nguyễn Thị Khánh H.

Hiện vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 23 tháng 8 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P với Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện P.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án buộc Nguyễn Bá B và Nguyễn Đức L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND tỉnh T;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Sơn

